

Số: 129/TM-BVPHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phục hồi chức năng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hóa chất xét nghiệm sinh hóa cho máy sinh hóa tự động BX-3010, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phục hồi chức năng

Địa chỉ: Số 35 đường Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá :

Lê Minh Tâm : Cán bộ Văn thư, Phòng TC-HC-QT.

Điện thoại: 02435585094.

Email: bvddphcn_soyt@hanoi.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Nội. Địa chỉ: số 35 Lê văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. ĐT: 02435585094.

- Gửi đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Nội. Địa chỉ: số 35 Lê văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. ĐT: 02435585094.

- Nhận qua email: bvddphcn_soyt@hanoi.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09h 00 phút ngày 9/9/2025 đến trước 17h 00 phút ngày 19/9/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 19/9/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm sinh hóa cho máy sinh hóa tự động BX-3010

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
----	----------	--	-------------	----------

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất định lượng ALAT (GPT)	R1: TRIS pH 7.15 140 mmol/L, L-Alanine 700 mmol/L, LDH (lactate dehydrogenase) ≥ 2300 U/L, R2: 2-Oxoglutarate 85 mmol/L, NADH 1 mmol/L Quy cách đóng gói: R1: 6x230 tests, R2: 6x230 tests	Hộp	3
2	Hóa chất định lượng ASAT (GOT)	R1: TRIS pH 7.65 110 mmol/L, L-Aspartate 320 mmol/L, MDH (malate dehydrogenase) ≥ 800 U/L, LDH (lactate dehydrogenase) ≥ 1200 U/L, R2: 2-Oxoglutarate 85 mmol/L, NADH 1 mmol/L Quy cách đóng gói: R1: 6x230 tests, R2: 6x230 tests	Hộp	3
3	Hóa chất định lượng Cholesterol	Good's buffer pH 6.7 50 mmol/L, Phenol 5 mmol/L, 4-Aminoantipyrine 0.3 mmol/L, Cholesterol esterase (CHE) ≥ 200 U/L, Cholesterol oxidase (CHO) ≥ 50 U/L, Peroxidase (POD) ≥ 3 kU/L Quy cách đóng gói: 4x530 tests	Hộp	2
4	Hóa chất định lượng Triglycerides	Good's buffer pH 7.2 50 mmol/L, 4-Chlorophenol 4 mmol/L, ATP 2 mmol/L, Mg^{2+} 15 mmol/L, Glycerokinase (GK) ≥ 0.4 kU/L, Peroxidase (POD) ≥ 2 kU/L, Lipoprotein lipase (LPL) ≥ 2 kU/L, 4-Aminoantipyrine 0.5 mmol/L, Glycerol-3-phosphate-oxidase (GPO) ≥ 0.5 kU/L Quy cách đóng gói: 4x530 tests	Hộp	2
5	Hóa chất định lượng Uric acid	R1: Phosphate buffer pH 7.0 100 mmol/L, TOOS 1.25 mmol/L, Ascorbate oxidase $\geq 1,2$ kU/L, R2: Phosphate buffer pH 7.0 100 mmol/L, 4-Aminoantipyrine 1.5 mmol/L, $K_4[Fe(CN)_6]$ 50 μ mol/L, Peroxidase (POD) ≥ 5 kU/L, Uricase ≥ 250 U/L Quy cách đóng gói: R1: 6x315 tests, R2: 6x315 tests	Hộp	3
6	Hóa chất định lượng Urea	R1: TRIS pH 7.8 150 mmol/L, 2-Oxoglutarate 9 mmol/L, ADP 0.75 mmol/L, Urease ≥ 7 kU/L, GLDH	Hộp	2

1/1/2021 11:22:11

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		(Glutamate dehydrogenase, bovine) ≥ 1 kU/L, R2: NADH 1.3 mmol/L Quy cách đóng gói: R1: 4x570 tests, R2: 3x760 tests		
7	Hóa chất định lượng Glucose	R1: TRIS buffer pH 7.8 100 mmol/L, Mg ²⁺ 4 mmol/L, ATP 2.1 mmol/L, NAD 2.1 mmol/L, R2: Mg ²⁺ 4 mmol/L, Hexokinase (HK) ≥ 7.5 kU/L, Glucose-6-phosphatedehydrogenase (G6P-DH) ≥ 7.5 kU/L Quy cách đóng gói: R1: 4x570 tests, R2: 3x760 tests	Hộp	3
8	Hóa chất cho xét nghiệm định lượng creatinine	R1: Sodium hydroxide 0.2 mol/L, R2: Picric acid 20 mmol/L R1: 6x315 tests, R2: 6x315 tests	Hộp	3
9	Huyết thanh kiểm tra mức bình thường	TruLab N là một chất kiểm chuẩn dạng đông khô, với thành phần từ người và động vật đã được làm nguyên chất, thuốc và các thành phần không hữu cơ Quy cách đóng gói: 6x5ml	Hộp	3
10	Huyết thanh kiểm tra mức bệnh lý	TruLab P là một chất kiểm chuẩn dạng đông khô, với thành phần từ người và động vật đã được làm nguyên chất, thuốc và các thành phần không hữu cơ Quy cách đóng gói: 6x5ml	Hộp	3
11	Huyết thanh kiểm tra mức bệnh lý	TruCal U là vật liệu hiệu chuẩn dạng đông khô, là chế phẩm từ máu người (huyết thanh), chất bảo quản hóa học và vật liệu có nguồn gốc sinh học Quy cách đóng gói: 6x3ml	Hộp	1
12	Hóa chất nội kiểm tra que thử nước tiểu mức 1	Hóa chất nội kiểm tra que thử nước tiểu mức 1 Dạng lỏng sử dụng ngay, 100% Nước tiểu người, chứa 13 thông số. Ổn định đến hạn tại 2- 8°C. Ổn định sau khi mở lọ trong 30 ngày hoặc nhúng 20 lần que thử vào lọ mẫu tại 2-25°C Các thông số phân tích: Albumin, Glucose, Nitrite, Urobilinogen, Bilirubin, hCG, pH, Blood, Ketones,	Ống (Lọ)	3

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Protein, Creatinine, Leukocytes, Specific Gravity. Quy cách đóng gói: 1x12 ml		
13	Dung dịch rửa system Clean Acidic	Thành phần: Quaternary ammonium compounds, surfactants, organic acids Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 Quy cách: 1x1000ml	Hộp	1
14	Dung dịch rửa system Clean Alkaline Forte	Thành phần: Quaternary ammonium compounds, surfactants, anorg. Hydroxide, Additives Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 Quy cách: 1x1000ml	Hộp	1
Tổng cộng: 14 khoản				

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Phục hồi chức năng, số 35 - Lê Văn Thiêm
- Thanh Xuân Trung - Thanh Xuân - Hà Nội.
- Yêu cầu Hóa chất được vận chuyển, bảo quản theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III năm 2025

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán một hoặc nhiều lần theo bảng xác định khối lượng công việc hoàn thành. Thời hạn thanh toán 90 ngày kể từ khi nhà cung cấp trình đầy đủ các chứng từ theo quy định.

5. Các thông tin khác:

- Hàng hóa mới 100%.
- Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng (CQ), tờ khai hải quan và các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.....
- Điều kiện đảm bảo khác: nếu có
- Giá bán hàng hóa là trọn gói đã bao gồm các loại thuế, phí, công vận chuyển, ...

Nơi nhận: *Như*

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo)
- Đăng tải Hệ thống dấu thầu, Website của Bệnh viện;
- Lưu: VT, Dược-VTYT, TCKT.



Phạm Văn Minh

MẪU BÁO GIÁ BÁO GIÁ

(Kèm theo thư mời yêu cầu báo giá số /TM-BVPHCN ngày /9/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng)

Kính gửi: Bệnh viện Phục hồi chức năng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Phục hồi chức năng chúng tôi....(ghi tên địa chỉ hãng sản xuất, nhà cung cấp) báo giá cho các mặt hàng hóa chất như sau:

1. Báo giá các mặt hàng và các dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Tên thương mại hoặc Model	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Quy cách đóng gói	Hãng/nước sản xuất	Hãng/nước chủ sở hữu	Ghi chú
	Tổng cộng:										

Tổng giá trị của hàng hoá trong báo giá đã bao gồm chi phí vận chuyển và các loại thuế khác theo quy định hiện hành:

2. Báo giá có hiệu lực trong vòngngày, kể từ ngàytháng.....năm....(ghi rõ cụ thể ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày).

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

YH